

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SNV-TCBC
V/v thực hiện tinh giản biên chế
theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP
ngày 15/6/2025 của Chính phủ

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND cấp xã;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2023 của Chính phủ Quy định về tinh giản biên chế;

Sở Nội vụ đề nghị các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố; các hội do Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ thuộc tỉnh; Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và UBND cấp xã (sau đây viết tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương) nghiên cứu triển khai thực hiện đảm bảo quy định, đồng thời quan tâm, phối hợp thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Tổ chức triển khai, phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý nội dung Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế, nhất là những cá nhân có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc, nghỉ ngay,... (sau đây gọi chung là nghỉ việc) nhằm hiểu đúng, đầy đủ quy định về đối tượng, điều kiện được hưởng các chính sách, chế độ liên quan, chấp hành đúng trình tự, thủ tục giải quyết chính sách, chế độ theo quy định. Nếu có khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

2. Quy trình thực hiện

- **Bước 1:** Căn cứ kế hoạch tinh giản biên chế, gắn tinh giản biên chế với sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả, cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện việc rà soát tổng thể chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và người lao động thuộc phạm vi quản lý, đơn tự nguyện của đối tượng; xem xét đơn tự nguyện xin nghỉ việc của đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý.

- **Bước 2:** Cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và người lao động lập tờ trình và danh sách đối tượng, dự kiến kinh phí thực hiện chính sách, chế độ và hồ sơ gửi về Sở Nội vụ để thẩm định.

- **Bước 3:** Sau khi Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hoặc phê duyệt danh sách các đối tượng được nghỉ và hưởng chế độ chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và người lao động ban hành quyết định nghỉ hưu, nghỉ thôi việc, nghỉ ngay, ... cho đối tượng; lập hồ sơ, thủ tục gửi Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan để giải quyết và chi trả chính sách, chế độ theo quy định của pháp luật.

3. Thời gian, thành phần hồ sơ

3.1. Thời gian

a) Hồ sơ và Tờ trình của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 05 hàng tháng** để xem xét, thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định, phê duyệt.

b) Riêng đối với người hoạt động không chuyên trách (*bao gồm người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn đã được cơ quan quản lý, sử dụng quyết định chuyển về xã, phường mới*) đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, lập danh sách người hoạt động không chuyên trách cấp xã hưởng chính sách quy định tại khoản 4, Điều 2, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Hồ sơ và Tờ trình gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 25/6/2025**. Trường hợp có hướng dẫn khác của cấp có thẩm quyền liên quan đến chính sách nghỉ việc của người hoạt động không chuyên trách thì thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

3.2. Thành phần hồ sơ

a) Hồ sơ đề nghị:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về hồ sơ đề nghị của các đối tượng, cụ thể:

- Văn bản, Tờ trình đề nghị của cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó thể hiện rõ nội dung về: đối tượng đề nghị nghỉ việc đúng và đủ điều kiện theo quy định; đồng xác định các trường hợp nghỉ việc không thuộc đối tượng theo **quy định tại Điều 4 và khoản 4 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP**.

- Danh sách và dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo (*thực hiện theo Mẫu 01 đối với CBCCVCNLD và Mẫu 02 đối với NHĐKCT cấp xã kèm theo*).

- Số lượng: 02 bộ (gửi Sở Nội vụ 01 bộ, Sở Tài chính 01 bộ).

b) Hồ sơ cá nhân đối tượng (Bản sao có chứng thực hoặc bản sao được chứng thực từ bản gốc):

(1)- Đơn đề nghị nghỉ hưởng chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, trong đó nêu rõ lý do và thời điểm nghỉ theo đối tượng nào (*thực hiện theo Mẫu 03 đối với CBCCVCNLD và Mẫu 04 đối với NHĐKCT cấp xã kèm theo*);

(2)- Bản ghi quá trình tham gia bảo hiểm xã hội (có ý kiến xác nhận của cơ quan BHXH về tổng thời gian đóng BHXH tính tới thời điểm lập hồ sơ).

(3)- Văn bản của cấp có thẩm quyền xác định đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động, lãnh đạo công ty,...(Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức hoặc văn bản có liên quan đến việc tuyển dụng nhân sự của cấp có thẩm quyền,...).

Riêng đối với người hoạt động không chuyên trách cung cấp tất cả các văn bản, quyết định thể hiện diễn biến quá trình công tác (phê chuẩn, chuẩn y, tuyển chọn, phân công, bố trí công tác, hưởng sinh hoạt phí, phụ cấp hàng tháng,...) của người hoạt động không chuyên trách.

(4)- Bản sao có chứng thực các văn bản chứng minh tiền lương và các khoản phụ cấp lương hiện hưởng theo quy định của pháp luật đến thời điểm lập hồ sơ (các *Quyết định xếp lương, nâng lương, Quyết định hưởng phụ cấp, Hợp đồng lao động, ...*).

(5)- Biên bản họp xét của cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và người lao động thông qua danh sách giải quyết chính sách tinh giản biên chế.

(6)- Phiếu đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên của cơ quan Đảng, Nhà nước có thẩm quyền (đối với đối tượng nghỉ tinh giản với lý do nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức).

(7) - Các văn bản, tài liệu chứng minh có liên quan đối tượng có đủ điều kiện giải quyết theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

(8)- Giấy cam kết chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần hoặc chưa hưởng chế độ phục viên, xuất ngũ có xác nhận của cơ quan quản lý sử dụng đối tượng.

4. Thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về Sở Nội vụ không đảm bảo, không đúng thời gian quy định theo nội dung công văn này và các văn bản có liên quan thì Sở Nội vụ không tiếp nhận để trình cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định và thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng đối tượng chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với việc chậm trễ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của đối tượng được hưởng chế độ.

5. Đối với các cơ quan đơn vị đã gửi Tờ trình và hồ sơ đề nghị phê duyệt đối tượng tinh giản biên chế cho đối tượng nghỉ từ tháng 01/7/2025 đến 01/12/2025 theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, đề nghị lập lại Tờ Trình và hồ sơ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP (có hiệu lực từ 16/6/2025) để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6. Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền của đơn vị hành chính cấp xã mới (sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã) có trách nhiệm tiếp nhận công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và người lao động để thực hiện giải quyết và chi trả chính sách, chế độ từ ngày 01/7/2025 theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; lãnh đạo Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Chủ tịch các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; UBND cấp xã triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (*báo cáo*);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*phối hợp*);
- Sở Nội vụ: Giám đốc, các Phó GD;
- Sở Tài chính (*phối hợp*);
- Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, P.TCBC.

GIÁM ĐỐC

Tạ Công Dũng